

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1319/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 25 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định số 357/QĐ-BKHĐT ngày 02/4/2021; số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 và số 855/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ và hủy công khai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 52/TTr-SKHĐT ngày 13/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 78 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư, trong đó:

- Ban hành mới 28 thủ tục, gồm: 22 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam; 04 thủ tục trong lĩnh vực Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và 02 thủ tục trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp.

- Sửa đổi, bổ sung 50 thủ tục, gồm: 01 thủ tục trong lĩnh vực Đấu thầu lựa chọn nhà nhà đầu tư và 49 thủ tục trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 102 thủ tục gồm 69 thủ tục trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp; 04 thủ tục trong lĩnh vực Đấu thầu; 01 thủ tục trong lĩnh vực Đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn và 28 thủ tục trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 và Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư Phú Yên và các sở, ban, ngành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Tấn Hồ

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1319/QĐ-UBND
ngày 25/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC
ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh	<p>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, UBND tỉnh chấp thuận nhà đầu tư.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.</p>	Không	<p>-Luật Đầu tư ngày 17/6/2020</p> <p>-Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ</p> <p>-Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>
	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND tỉnh					
	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh					
	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh					
	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyên nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	<p>Trong 03 ngày làm việc (trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư) hoặc 10 ngày (trường hợp thay đổi các nội dung khác).</p>	<p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>			

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, UBND tỉnh chấp thuận nhà đầu tư.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	-Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 -Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ -Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh					
	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh					
	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh					

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh					
	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	<p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài trình UBND tỉnh để điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Không	<p>-Luật Đầu tư ngày 17/6/2020</p> <p>-Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ</p> <p>-Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>
	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</p>					
	<p>Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh</p>	<p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 44 của Luật Đầu tư và khoản 4 Điều 27 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP để lập báo cáo thẩm định trình UBND tỉnh.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. - Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>Không</p>	<p>-Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 -Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ -Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		đầu tư.				
	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.				
	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).				
	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				
	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		Không	-Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 -Nghị định số 31/2021/NĐ-CP của Chính phủ -Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				
	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đối với nhà đầu tư nước ngoài					
	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC					
	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC			Không		
II	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ					
3.	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời gian thẩm định: Không quá 30 ngày. - Thời hạn phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư: Không quá 15 ngày	Trực tiếp bằng văn bản tại Hội đồng thẩm định cấp cơ sở hoặc đơn vị trực thuộc được giao thực hiện nhiệm vụ thẩm định	Không	-Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020 -Nghị định số 35/2021/NĐ-CP của Chính phủ. -Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Phú Yên.	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 357/QĐ-BKHĐT ngày 02/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
4.	Thẩm định báo	Thời gian thẩm	nt	Không	- Luật Đầu	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	định: Không quá 60 ngày, kể từ ngày Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm tra đối với trường hợp thuê tư vấn thẩm tra. - Thời gian phê duyệt dự án PPP: Không quá 15 ngày			tur theo phương thức đối tác công tư ngày	
5.	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời gian thẩm định: Không quá 30 ngày kể từ ngày Hội đồng thẩm định dự án hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm tra đối với trường hợp thuê tư vấn thẩm tra. - Thời hạn phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư: Không quá 15 ngày.	nt	Không	18/6/2020 - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP. - Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Phú Yên.	
6.	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư	- Thời hạn thẩm định: Không quá 60 ngày, kể từ ngày Hội đồng thẩm định hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định nhận đủ hồ	nt	Không		

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đề xuất	sơ hợp lệ hoặc kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm tra đối với trường hợp thuê tư vấn thẩm tra. - Thời hạn phê duyệt: Không quá 15 ngày.				
III	LĨNH VỰC ĐẦU THẦU - LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ (Sửa đổi, bổ sung)					
7.	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất (đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư)	<p>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi nhận được đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; đánh giá việc đáp ứng đầy đủ điều kiện xác định dự án đầu tư có sử dụng đất quy định khoản 5 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP; xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được</p>	Tại Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không	<p>- Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013</p> <p>- Luật Đầu tư ngày 17/6/2021</p> <p>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP</p> <p>- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP</p>	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, trong đó bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.				

IV. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ VÀ THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung					
	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần. - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần. - Miễn phí, lệ phí đối với trường hợp: Doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử được miễn lệ phí đăng ký	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp.	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 855/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
	Đăng ký thành lập công	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ				

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ty TNHH hai thành viên trở lên	hồ sơ hợp lệ		doanh nghiệp; Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp lần đầu (Thông tư số 47/2019/TT- BTC).	lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT- BKHT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đổi với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH , công ty cổ phần, công ty hợp danh)	- 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ <i>(Trường hợp chuyển địa chỉ trụ sở chính đến nơi khác trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi</i>		- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT- BTC).		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<i>doanh nghiệp đã đăng ký) - 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trường hợp chuyển địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác đến Phú Yên)</i>				
	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 855/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ty cổ phần, công ty hợp danh)			nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT- BTC).	05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp;	
	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh				- Thông tư số 01/2021/TT- BKHT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần					
	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phân vốn góp, tỷ lệ phân vốn góp					

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ty TNHH , công ty cổ phần, công ty hợp danh)					
	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên					
	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên					
	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong					

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết					
	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đổi với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	- Lệ phí: Không - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 855/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).		
	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí: Không. - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).		
	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí: Không - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).		
	Thông báo thay đổi nội dung đăng	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4,	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số	

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ký thuế (trừ thay đổi phươn g pháp tính thuế)	hợp lệ	Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)		01/2021/NĐ- CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT- BTC ngày	
	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đổi với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH , công ty cô phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT- BTC).	05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT- BKHT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		

diện ở
nước
ngoài
(đổi

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)					
	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện,	- 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (<i>Trườn g hợp Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với chi nhánh, văn phòng</i>		- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng	<i>đại diện, địa điểm kinh doanh)</i> - 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (<i>Trườn g hợp chấm Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)</i>				

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương					
	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT- BTC).	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ- CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT- BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT- BKHT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký	

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung				doanh nghiệp.	

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính					
	Thông báo lập địa điểm kinh doanh	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT- BTC).		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT-BTC). 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp. 	
	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Đối Trường hợp Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, 	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử . - Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được miễn lệ 		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	<i>tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)</i> - 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trườn g hợp chấm Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)		phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT- BTC).		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính					
	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	- Lệ phí: Không - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT.	

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền					
	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường 		

ty
được
thành
lập
trên cơ

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	ty			hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).		
	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty					
	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ			- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu	
	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công					

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	sáp nhập (đôi với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)				tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đôi với công ty bị tách (đôi với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)					
	Chuyể n đổi công ty trách nhiệm hữu					

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	hạn thành công ty cổ phần và ngược lại					
	Chuyể n đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần					
	Chuyể n đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần . - Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành viên trở lên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	số 47/2019/TT-BTC).	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ				

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	dưới hình thức khác					
	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
	Cập nhật	01 ngày làm		- Lệ phí đăng ký doanh		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		nghiệp: 50.000 đồng/lần đối với trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. - Miễn lệ phí trong các trường hợp: không làm thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp quy định tại các điều từ Điều 56 đến Điều 60 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP; cập nhật, bổ sung thông tin về số điện thoại, số fax, thư điện tử, website, địa chỉ của doanh nghiệp do thay đổi về địa giới hành chính. - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).		
	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
	Giải thể doanh nghiệp	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		
	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng			Không		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án					
	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh			Không		
	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		
	Chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		
	Chuyê n đổi doanh nghiệp thành			Không		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	doanh nghiệp xã hội					
	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội		Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ- CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT- BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT- BKHT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	
	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần - Miễn lệ phí đối với trường hợp Doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT-BTC). 		

Số T T	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đôi nội dung đăng ký kinh doanh					
	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp , đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ				
B	Thủ tục hành chính ban hành mới					
	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên (Đ/c: 206A Trần Hưng Đạo, P4, Tp. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên) hoặc Đăng ký qua mạng điện tử	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 01/2021/NĐ- CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ	Những nội dung còn lại thực hiện theo Quyết định số 855/QĐ- BKHT ngày

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	trên Cổng thông tin Quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (http://dangkykinhdoanh.gov.vn)	Không	về đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp; - Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.	30/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH HỦY BỎ, BÃI BỎ VÀ HỦY CÔNG KHAI

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ	Ghi chú
I	Lĩnh vực đăng ký và thành lập doanh nghiệp		
a	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp		
	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	-Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020	Danh mục TTHC ban hành tại Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh
	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;	
	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn	
	Đăng ký thành lập công ty cổ phần		
	Đăng ký thành lập công ty hợp danh		
	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh		
	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của		

công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	dẫn về đăng ký	
Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	doanh nghiệp.	
Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		
Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức		
Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước		
Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do thừa kế		
Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		
Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp		
Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân hoặc tổ chức khác		
Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích		
Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác		
Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân		
Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần		
Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết		
Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế		
Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, thông tin người đại diện theo uỷ quyền (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
Cập nhật nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với		

	doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Thông báo sử dụng, thay đổi, huỷ mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)		
	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động		
	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)		
	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		
	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)		
	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)		
	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)		
	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân		
	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc chia doanh nghiệp		
	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc chia doanh nghiệp		
	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc chia doanh nghiệp		

	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc tách doanh nghiệp		
	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc tách doanh nghiệp		
	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc tách doanh nghiệp		
	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)		
	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)		
	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần		
	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên		
	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		
	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn		
	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		
	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế		
	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp		
	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng		
	Thông báo tạm ngừng kinh doanh		
	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo		
	Giải thể doanh nghiệp		
	Giải thể doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án		
	Châm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		
	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp		
b	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội		
	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;	Danh mục thủ tục hành chính ban hành tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của Chủ
	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021;	
	Thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021;	
	Chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành doanh nghiệp xã hội		

c	Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở		
	Thành lập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập		
	Hợp nhất, sáp nhập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập, hoặc được giao quản lý		
	Chia, tách công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý		
	Giải thể công ty TNHH một thành viên		
	Tạm ngừng kinh doanh công ty TNHH một thành viên		
II	Lĩnh vực Đấu thầu và Đấu thầu -Lựa chọn nhà đầu tư		
1.	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất		<i>Danh mục tại Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 07/01/2021</i>
	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án do nhà đầu tư đề xuất	<i>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2021</i>	<i>Danh mục thủ tục hành chính ban hành tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 28/2/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.</i>
	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án do nhà đầu tư đề xuất	<i>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021</i>	
	Thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh dự án do nhà đầu tư đề xuất	<i>- Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020</i>	
III	Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn		
	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ	<i>- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020</i>	<i>Danh mục thủ tục hành chính ban hành tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 28/2/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.</i>
IV	Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam	<i>- Luật Doanh nghiệp 2020</i>	
	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	<i>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP</i>	
	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	<i>- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT</i>	
	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)		

	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)		
	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư		
	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư		
	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		
	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)		
	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		
	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ		
	Chuyển nhượng dự án đầu tư		
	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế		
	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài		
	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		
	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		
	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		
	Giãn tiến độ đầu tư		
	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư		
	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư		
	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		
	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		

	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương		
	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư		
	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư		
	Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài		
	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương		
	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh tại Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)		
	Thành lập tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài		